

PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁC
TRƯỜNG THCS PHƯỚC HÒA
Số 32 /BC-THCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phước Hòa, ngày 10 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác 3 công khai năm học 2020-2021, tình hình thực hiện công khai đầu năm học 2021-2022 và định hướng quản lý công tác 3 công khai các cơ sở giáo dục năm học 2021-2022

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giác

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của Hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 288/PGDDT-TTr ngày 08/10/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thực hiện báo cáo công tác công khai năm học 2020-2021 và định hướng công tác công khai năm học 2021-2022 theo hướng dẫn của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT;

Trường THCS Phước Hòa báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2020-2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát số lượng trường lớp, cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), lớp, học sinh (HS) năm học 2020-2021

1.1. Phát triển trường, lớp, học sinh

Đầu năm học 2020-2021, Trường THCS Phước Hòa có 31 lớp với số học sinh là 1185/589 nữ. Trong đó: Khối 6 gồm 9 lớp với tổng số 355/171 nữ; Khối 7 gồm 8 lớp với tổng số 317/171 nữ; Khối 8 gồm 7 lớp với 268/127 nữ; Khối 9 gồm 7 lớp với 245/120 nữ.

Số học sinh bình quân trên lớp là: 1185/31 lớp, tỷ lệ: 38,2 học sinh / lớp (không quá 45 HS /lớp theo quy định)

Duy trì sĩ số học sinh đến cuối năm học 2020-2021 là 1159 HS. Trong đó: chuyển đến 07, chuyển đi 23, bỏ học 10, tỷ lệ 0.84%.

- Học sinh dân tộc: 22 HS. Trong đó: Khối 6: 7/6 nữ, khối 6: 6/3 nữ, khối 8: 6/2 nữ, Khối 9: 3/3 nữ

- Học sinh khuyết tật: 10 HS. Trong đó: Khối 6: 04/02 nữ: Khối 7: 2/1 nữ, Khối 8: 4/0 nữ.

1.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGVNV: 66 người/ 49 nữ. (CBQL: 03/02 nữ, GVDL: 52/49 nữ, HCPV: 11/8 nữ).

2. Tình hình chất lượng đội ngũ CBQL, GVDL như sau:

- Cán bộ quản lý: 03/02 nữ. Trình độ ĐHS: 3/3, tỷ lệ 100%

- Giáo viên dạy lớp: 52/39 nữ: Trình độ ĐHS: 40/52, tỷ lệ 76.9%, CĐSP 12/52, tỷ lệ 23.1%.

3. Tình hình đầu tư duy tu, sửa chữa, xây mới của nhà trường năm học 2020-2021 (nhà nước đầu tư, xã hội hoá, tài trợ...)

3.1. Nhà nước đầu tư (không)

3.2. Nguồn kinh phí tài trợ của các mạnh thường quân (không)

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 03 CÔNG KHAI CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020-2021

1. Kết quả

a) Số lượng hồ sơ danh mục thực hiện công khai đủ các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT (đủ các danh mục)

b) Đánh giá thực hiện công khai đủ các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT

- Nội dung chưa được công khai: không. Lý do: không

c) Số lượng hồ sơ không thực hiện công khai: không

2. Đánh giá, nhận xét chung tình hình thực hiện 03 công khai của trường (hình thức, nội dung, chất lượng thông tin công khai? Cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu công tác công khai?).

2.1. Hình thức công khai

- Công khai trên bảng tin công khai trong đơn vị

- Công khai trên Website của đơn vị

- Công khai trong các buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường

- Công khai trong các tổ chức Đoàn thể
- Công khai trong các hội nghị sơ, tổng kết

2.2. Nội dung công khai

- Các nội dung công khai thường xuyên: Quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch thu chi các hoạt động thường xuyên.
- Công khai các nội dung theo Thông tư 36/2017 về chất lượng giáo dục, về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, về điều kiện tuyển sinh, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, về số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Công khai về công tác tổ chức, quy hoạch cán bộ kế cận
- Công khai về công tác đào tạo bồi dưỡng
- Công khai về công tác bán trú
- Công khai về công tác dạy thêm, học thêm, dạy hai buổi trên ngày
- Công khai về công tác chăm sóc sức khỏe học sinh

2.3. Chất lượng thông tin công khai

- Thông tin kịp thời
- Chính xác
- Trung thực

2.4. Cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu công khai

- Đáp ứng yêu cầu công tác công khai.
- + Về vị trí công khai nơi tập trung đông người, dễ xem, an toàn, trên bảng tin trong đơn vị và ngoài công đơn vị
- + Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng Website để truy cập, nhanh chóng, mọi lúc mọi nơi.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC 3 CÔNG KHAI CỦA TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022

1. Khái quát tình hình trường, lớp đầu năm học 2021-2022

Năm học 2021-2022, Trường THCS Phước Hòa có 31 lớp với số học sinh là 1127/548 nữ. Trong đó:

- Khối 6 gồm 7 lớp với tổng số 214/85 nữ

- Khối 7 gồm 9 lớp với tổng số 342/168 nữ
- Khối 8 gồm 8 lớp với 314/171 nữ
- Khối 9 gồm 7 lớp với 257/124 nữ
- * Công tác 02 buổi: 31 lớp/1127 HS, bán trú: 19 lớp/690 HS

2. Tình hình chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 64/48 nữ, trong đó: Ban Giám hiệu: 3/2 nữ; Giáo viên dạy lớp: 50/38 nữ; Khối HCPV: 11/8 nữ

- Cán bộ quản lý: 03/02 nữ. Trình độ DHSP: 3/3, tỷ lệ 100%

- Giáo viên dạy lớp: 50/38 nữ. Trình độ DHSP: 40/50, tỷ lệ 80%, CĐSP: 10/50, tỷ lệ 20%

- Khối hành chính, phục vụ: 07 (không tính trình độ đào tạo 04), trong đó: Đại học 05/7, tỷ lệ 71,4%, Cao đẳng 01/7, tỷ lệ 14,3%, Trung cấp 01/7, tỷ lệ 14,3%

3. Tình hình công khai đầu năm học 2021-2022

a.1. Công khai về Cam kết chất lượng giáo dục của Trường THCS Phước Hòa năm học 2021-2022 (Biểu mẫu 09 kèm theo)

a.2. Công khai về chất lượng giáo dục của Trường THCS Phước Hòa năm học 2020-2021 (Biểu mẫu 10 kèm theo)

a.3. Công khai về cơ sở vật chất của Trường THCS Phước Hòa năm học 2021-2022 (Biểu mẫu 11 kèm theo)

a.4. Công khai về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên của Trường THCS Phước Hòa (Biểu mẫu số 12 kèm theo)

II. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC 3 CÔNG KHAI NĂM HỌC 2021-2022

1. Mục tiêu thực hiện công tác 3 công khai của trường

- Minh bạch về điều kiện tuyển sinh để nhân dân và phụ huynh học sinh nắm rõ để tạo cơ hội cho các em học sinh tham gia học tập tại nhà trường 100% không để học sinh nào không được đi học, phòng tránh việc chạy trường, chạy lớp.

- Minh bạch về chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên để nhân dân và phụ huynh học sinh yên tâm gửi con em học tại đơn vị, tranh gây hoang mang

2. Nội dung 3 công khai các theo yêu cầu Biểu mẫu công khai (theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT)

3. Định hướng nhiệm vụ các giải pháp thực hiện

- Nghiên cứu kỹ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn thực hiện 3 công khai của ngành.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, số liệu một cách chính xác, trung thực để thực hiện các mẫu công khai nhanh chóng, kịp thời.

- Phân công từng thành viên phụ trách các nội dung công khai một cách cụ thể theo hướng dẫn của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

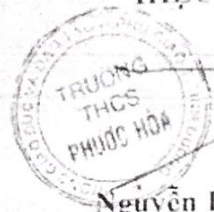
- Tăng cường các kênh thông tin công khai một cách nhanh chóng, kịp thời.

Trên đây báo cáo kết quả thực hiện công tác 03 công khai năm học 2020-2021, tình hình thực hiện công khai đầu năm học 2021-2022 và định hướng quản lý công tác 3 công khai năm học 2021-2022 theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Trường THCS Phước Hòa./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- HĐND xã PH;
- Hội đồng trường;
- BDD CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Ngọc